

Số: /2024/BC-TGD

Hà nội, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

PHẦN 1
TỔNG KẾT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2023, do ảnh hưởng của xung đột chính trị, vũ trang diễn biến phức tạp; tình hình lạm phát, lãi suất cơ bản leo cao tại nhiều nước trên thế giới phần nào ảnh hưởng đến kinh tế trong nước và tác động đến hoạt động kinh doanh của các khách hàng, đối tác của Công ty dẫn đến một số khó khăn cho hoạt động kinh doanh của Công ty ITD trong năm 2023.

Với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị công ty cùng với sự nỗ lực của lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, công ty ITD đã tích cực, chủ động tìm kiếm khách hàng mới, khai thác tốt hơn cơ sở hạ tầng, tăng doanh thu và thu nhập nhằm bù đắp chi phí tiền thuê đất tăng cao, quỹ tiền lương tăng thêm để đảm bảo đời sống của người lao động.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

a) Kết quả một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2022	Năm 2023		So với KH năm 2023	
			KH	TH	+/-	%
1	Tổng doanh thu và thu nhập	3.135.006.401	4.050.000.000	4.576.630.422	+526.630.422	+13%
	Trong đó: DT bán hàng và CCDV	2,033,898,973	3,100,000,000	3,197,963,814	+97.963.814	+3,2%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.440.340.450	1,400,000,000	1,006,159,123	-393.840.877	-28,1%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.141.865.834	1.120.000.000	790,500,505	-329.499.495	-29,4%
4	Tổng tài sản	23.439.128.492	-	22.988.403.730	-450.724.762	-2%

b) Chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	36,4%	17,3%	
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSHBQ (ROE)	5,06%	3,53%	

	Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng TS BQ (ROA)	4,92%	3,41%	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
	Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng nguồn vốn)	0,965	0,963	
	Hệ số bảo toàn vốn (Tổng TS - Nợ phải trả)/Vốn góp của CSH	1,13	1,109	
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (lần)	0,035	0,035	
	Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	0,041	0,041	
3	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH) (lần)	46,36	45,47	
	Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH (lần)	46,36	45,47	
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS/Nợ phải trả) (lần)	28,79	28,23	
4	Tỷ suất sử dụng chi phí			
	Tỷ suất giá vốn bán hàng/Doanh thu bán hàng	34,6%	43,9%	
	Tỷ suất chi phí QLDN/Tổng Doanh thu	29,8%	36,71%	

c) Công tác thu hồi công nợ và trích lập dự phòng.

Ban TGD đã rất nỗ lực trong việc thu hồi công nợ bằng hình thức liên lạc trực tiếp và nhiều lần gửi văn bản yêu cầu thanh toán cho khách hàng. Số dư phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2023: **1.641.308.495 đồng**. Cụ thể:

Đơn vị tính:

đồng

STT	Đối tượng	Phải thu tại 31/12/2022	Phải thu PS tăng năm 2023	PS Có (thu trong năm 2023)	Phải thu tại 31/12/2023	Đã trích dự phòng
1	Công ty CP Xi măng Bim son	240.966.000		-	240.966.000	240.966.000
2	Công ty CP Xi măng Miền Trung	106.100.000		-	106.100.000	106.100.000
3	Công ty cổ phần huyền thoại bia Đức	417.294.810	743 400 511	1 099 376 827	61 318 494	---
4	Lương Tiến Thành	945.634.260			945.634.260	720.219.380
5	Nguyễn Thị Giáp	308.289.741			308.289.741	120.644.871
6	Nguyễn Công Bình	(104.057.839)	1.692.599.277	1.588.541.438	0	---
7	Trần Thanh Huyền	7.747.125	101 893 244	109 640 369	0	---
	Tổng	1.921.974.097	3.506.653.032	3.787.318.634	1.641.308.495	1.187.930.251

d) Đánh giá kết quả và hiệu quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu năm 2023 tăng 1.442 triệu đồng, tương ứng tăng 46% so với tổng doanh thu năm 2022, do Ban lãnh đạo công ty đã tích cực sắp xếp mặt bằng, văn phòng để tăng diện tích sử dụng vào kinh doanh; đồng thời chủ động tìm kiếm, làm việc với khách hàng đối tác để khai thác tốt hơn cơ sở hạ tầng; Hoạt động cho vay nguồn vốn nhà rồi cũng đạt kết quả tốt hơn trong năm 2023.
- Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế năm 2023 giảm 434.2 triệu đồng, tương ứng giảm 30,2% so với lợi nhuận trước thuế năm 2022. Lý do:
 - + Tiền thuê đất phải nộp ngân sách (theo thông báo của Cục thuế Hà Nội áp dụng cho giai đoạn 2023 – 2028) của năm 2023, số tiền 1.730 triệu đồng; tăng 683 triệu đồng, tương ứng tăng 65% so với số tiền thuê đất phải nộp năm 2022 (1.049 triệu đồng);
 - + Năm 2023, Công ty ITD không được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho phép giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (theo quy định của nhà nước);
 - + Công ty ITD đã thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu quá hạn theo quy định với số tiền: 840 triệu đồng.
 - + Ngoài ra, chi phí tiền lương, bảo hiểm của người lao động năm 2023 tăng so với năm 2022 do TGD tuyển dụng thêm cán bộ và điều chỉnh tiền lương theo vị trí việc làm cho một số cán bộ của Công ty.

3. Công tác tài chính, lao động, tiền lương:

- + Công tác tài chính kế toán thực hiện tốt, đảm bảo an ninh tài chính, đáp ứng tốt yêu cầu quản lý tài sản, bảo toàn vốn cho Công ty. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước theo đúng quy định hiện hành. Sổ sách kế toán của Công ty minh bạch, rõ ràng, phù hợp với các quy định của Bộ Tài chính.
- + BGĐ Công ty luôn cố gắng để duy trì thu nhập cho người lao động. Công ty đã thực hiện chuyển lương qua ngân hàng và trả lương đúng hạn. 100% CBCNV trong Công ty có hợp đồng lao động và được hưởng các chế độ: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

4. Tình hình triển khai các hợp đồng cho thuê địa điểm:

- + Đến nay, Công ty ITD tiếp tục duy trì hợp đồng thuê địa điểm với các đối tác: Bà Trần Thanh Huyền thuê 24m² Vp (giá thuê 7trđ/tháng); Công ty HAX thuê 1.400m² sân bãi (giá thuê 81trđ/tháng); Ông Nguyễn Công Bình thuê 295m² Vp (giá thuê

91trđ/tháng); 2 hợp đồng cho Công ty Legend beer IMI thuê (33 m2 Vp + 526,5m2 sân bãi (tổng giá thuê 40,5trđ/tháng).

- + Đầu năm 2024, Công ty tìm kiếm và lựa chọn đối tác và cho thuê 50m2 Vp + 22,5 m2 kho (do Cty Legend beer trả MB); khai thác cho thuê thêm 32m2 kho + 42m2 sân bãi. Qua đó, đã tối ưu hóa việc sử dụng văn phòng, kho bãi và hạ tầng của ITD tại số 4 Vũ Ngọc Phan đưa vào kinh doanh dịch vụ.

5. Tình hình cho vay cá nhân:

Để tối đa hóa lợi ích cho Công ty, BGĐ đã tiến hành xin chủ trương từ HĐQT trong việc gia hạn các hợp đồng vay cá nhân, cụ thể:

STT	Nội dung	Ngày cho vay	Số tiền	Thời hạn vay	Ngày đáo hạn	Lãi suất
1	HĐ 01/2017/HĐV/ITD-TK	26/06/2017	4.000.000.000	12 tháng	31/12/2023 (tiếp tục gia hạn từng năm)	Lãi suất 7%/năm
2	HĐ 01/2023/HĐCV /ITD - NMT	13/08/2023	11.000.000.000	12 tháng	13/8/2024	
	Tổng		15.000.000.000			

Trong năm các cá nhân vay đã hoàn trả lãi vay với số tiền là 502.232.877 đồng, số tiền còn lại 585.369.865 đồng đã được trả cho Công ty vào đầu năm 2024; các hợp đồng này tiếp tục được duy trì nhằm tạo nguồn thu nhập tài chính cho Công ty.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Nhiệm vụ chính năm 2024:

- Tập trung chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, mục tiêu được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.
- Có kế hoạch quản lý chặt chẽ và sử dụng một cách hợp lý nguồn vốn nhà rỗi của Công ty nhằm tăng thu nhập từ hoạt động tài chính và bảo đảm an toàn, tránh rủi ro tài chính theo Nghị quyết của HĐQT Công ty.
- Rà soát, sắp xếp nhân lực của Công ty ITD theo hướng tinh giản, gọn nhẹ nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo đời sống cho người lao động.
- Tích cực thu hồi công nợ phải thu tại các đơn vị/đối tác nhất là khách hàng đã nợ đọng nhiều năm.

- Phối hợp tốt hơn hoạt động của HĐQT và Ban TGD để phát huy tính chủ động, kinh nghiệm và khả năng quản lý điều hành của mỗi thành viên, đóng góp nhiều hơn cho Công ty.

2. Dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

- Nhằm duy trì hoạt động Công ty ITD bảo đảm công ăn việc làm, thu nhập cho CBCNV; nộp tiền thuê đất và bù đắp các chi phí hoạt động cố định của Công ty theo quy định, HĐQT đã thống nhất và chỉ đạo Ban lãnh đạo công ty tập trung:
 - Tổ chức công tác thu hồi dứt điểm công nợ của các hợp đồng đã thực hiện tại các đơn vị/đối tác.
 - Tiếp tục sử dụng và khai thác cơ sở hạ tầng để kinh doanh dịch vụ văn phòng, bãi gửi xe nhằm tăng nguồn thu, bù đắp chi phí tiền thuê đất phải nộp Ngân sách theo quy định.

b) Dự kiến một số chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

+ Tổng Doanh thu và thu nhập:	4.100.000.000 đồng
+ Lợi nhuận kế toán trước thuế:	1.500.000.000 đồng
+ Lợi nhuận kế toán sau thuế:	1.200.000.000 đồng
+ Tổng quỹ lương:	550.000.000 đồng

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- Các Cổ đông;
- HĐQT. BKS (để b/c);
- Lưu VT. ThKy Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN THÁI